

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

A, ngày 17 tháng 09 năm 2020

Số: 520/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 480/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 giữa:

**\* Nguyên đơn:**Chị Chu Thị Hồng D, sinh ngày 21/11/1988

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện A, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Ngõ 49, Nguyễn Khoái, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

**\* Bị đơn:**Anh Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 12/02/1988

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Đ, xã H, huyện A, Thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Chu Thị Hồng D và Anh Nguyễn Mạnh T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Chị Chu Thị Hồng D và Anh Nguyễn Mạnh T sinh được 01 con chung là Nguyễn Hữu Minh Đức, sinh ngày 11/03/2019. Ly hôn, Chị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung; Anh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi con chung của anh, chị thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**2.2. Về tài sản chung, nợ chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Chu Thị Hồng D và Anh Nguyễn Mạnh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng tiền án phí 300.000 đồng hai bên thỏa thuận để Chị D chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0017567 ngày 09/09/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Chị Chu Thị Hồng D đã nộp đủ tiền án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện A.
- Chi cục THADS huyện A.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã H
- (Giấy CNKH số:62 ngày 09/08/2018).
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Đỗ Thị Vân**